TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: Luật
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: Luật

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Luật Hình sự 1

Mã học phần: CRIM231739

2. Tên Tiếng Anh: Criminal Law 1

3. Số tín chỉ: 3 tín chỉ (3/0/6) (3 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành, 6 tín chỉ tự học)

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 45 tiết

5. Giảng viên phụ trách học phần:

a) Giảng viên phụ trách chính: TS. Đoàn Trọng Chỉnh

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: PGS.TS Trần Văn Tỵ, TS. Nguyễn Huy Giang, TS. Nguyễn Công Tâm

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: không

b) Học phần trước: Lý luận Nhà nước và Pháp luật

7. Mục tiêu học phần:

Học phần Luật hình sự 1 cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đạo luật hình sự; về tội phạm, cấu thành tội phạm, về đồng phạm và trách nhiệm hình sự trong đồng phạm và các hình thức đặc biệt của tội phạm; về hình phạt và quyết định hình phạt và những kiến thức khác liên quan đến tội phạm và hình phạt theo Luật hình sự Việt Nam. Giúp người học vận dụng các kiến thức pháp lý về tội phạm và trách nhiệm hình sự, hình phạt trong Luật hình sự, lập luận, phản biện trong hoạt động nghề luật có liên quan đến tội phạm, hình phạt, trách nhiệm hình sự và miễn trách nhiệm hình sự; tư vấn và xử lý các vấn đề thực tiễn, có trách nhiệm phù hợp để giải quyết vấn đề pháp lý về tội phạm và trách nhiệm hình sự; Có thái độ trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng, tôn trọng Pháp luật hình sự, tôn trọng sự thật khách quan trong quá trình xác định tội phạm và trách nhiệm hình sự.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	Mô tả *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	PLOs/ PI(s)	TĐNL
CLO1	Phân tích các kiến thức lý luận và thực tiễn cơ bản về phần chung của Luật Hình sự (tội phạm, cấu thành tội phạm, đồng phạm, hình thức đặc biệt của tội phạm, hệ thống hình phạt...) để nhận diện, lập luận và giải quyết các vấn đề pháp lý.	PI2.2	4

CLOs	Mô tả *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	PLOs/ PI(s)	TĐNL
CLO2	Phân tích và hệ thống hóa các thông tin, dữ kiện thực tiễn để lập luận, phản biện và đưa ra nhận định có cơ sở đối với các vấn đề liên quan đến tội phạm, hình phạt và miễn trách nhiệm hình sự.	PI4.1	4
CLO3	Phân tích tình huống để xác định đúng vấn đề pháp lý và lựa chọn quy phạm pháp luật hình sự phù hợp nhằm tư vấn, xử lý hiệu quả các vụ việc thực tiễn về định tội danh và quyết định hình phạt.	PI6.1	4
CLO4	Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề luật, thể hiện thái độ trung thực, trách nhiệm, cẩn trọng và tôn trọng sự thật khách quan trong quá trình xác định tội phạm và giải quyết trách nhiệm hình sự.	PI8.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-5	**Chương 1: Khái niệm, nhiệm vụ, nguyên tắc của luật hình sự (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) + Khái niệm luật hình sự + Nhiệm vụ của luật hình sự + Nguyên tắc cơ bản của luật hình sự Việt Nam + Cấu tạo của một đạo luật hình sự + Hiệu lực của đạo luật hình sự	CLO1 CLO4	4 4	Thuyết trình; Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) + Lịch sử pháp luật hình sự Việt Nam + Khoa học luật Hình sự				Báo cáo
6-10	**Chương 2: Tội phạm và cấu thành tội phạm (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) + Khái niệm và các dấu hiệu của tội phạm + Các yếu tố cấu thành tội phạm + Phân biệt tội phạm với các hành vi vi phạm pháp luật khác	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Thuyết trình; Đàm thoại, thảo luận nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm, bài tập nhóm

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)* + Phân tích dấu hiệu lỗi là yếu tố bắt buộc trong một số loại tội phạm cụ thể + Phân tích cấu thành tội phạm hình thức + Bài tập: Các dấu hiệu để xác định hành vi bị coi là tội phạm				Báo cáo
11-35	**Chương 3: Đồng phạm và các hình thức đặc biệt của tội phạm (25/0/50)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (25) + Khái niệm đồng phạm + Các dấu hiệu của đồng phạm + Các loại người trong đồng phạm + Các hình thức đồng phạm + Trách nhiệm hình sự trong đồng phạm + Những hành vi liên quan đến tội phạm đồng phạm + Các trường hợp cố ý phạm tội: tội phạm hoàn thành; phạm tội chưa đạt; chuẩn bị phạm tội + Các hình thức đặc biệt của tội phạm: tội ghép, tội kéo dài, tội liên tục	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Thuyết trình Đàm thoại, thảo luận nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm, bài tập nhóm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (50) + Liên hệ quy định của các nước về khái niệm đồng phạm + Phân tích dấu hiệu khách quan trong đồng phạm + Phân biệt phạm tội có tổ chức và tổ chức tội phạm + Phân biệt người xúi giục và người giúp sức + Phân tích hành vi vượt quá của người thực hành + Phân biệt cố ý trực tiếp và cố ý gián tiếp + Bài tập: Xác định các loại người trong một vụ phạm tội có đồng phạm				Báo cáo
36-40	**Chương 4: Hình phạt (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) + Khái niệm hình phạt + Mục đích của hình phạt	CLO1 CLO2	4 4	Thuyết trình;	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	+ Các loại hình phạt chính + Các loại hình phạt bổ sung + Án treo và các biện pháp tư pháp	CLO3 CLO4	4 4	Đàm thoại; thảo luận nhóm	trắc nghiệm, bài tập nhóm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) + Phân tích hình phạt tử hình trong pháp luật Việt Nam + Bài tập: Các tình huống áp dụng án treo và các biện pháp tư pháp				Báo cáo
40-45	**Chương 5: Quyết định hình phạt (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) + Căn cứ quyết định hình phạt + Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội + Quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội (tt) + Miễn trách nhiệm hình sự và miễn hình phạt	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Thuyết trình; Đàm thoại; thảo luận nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm, bài tập nhóm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) + Bài tập xác định hình phạt + Tìm hiểu quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi và bổ sung năm 2017) về quyết định hình phạt đối với pháp nhân thương mại phạm tội				Báo cáo

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***	***CLO4***
Thuyết trình	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.
Học tập theo nhóm	Báo cáo, bài tập	Báo cáo, bài tập		Báo cáo, bài tập

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Nội dung chương 1-3	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4	Viết tự luận; Trắc nghiệm; bải tập nhóm	Thang điểm	*20*
Lần 2	Nội dung chương 4-5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4	Trắc nghiệm; bải tập nhóm	Thang điểm	*20*
Lần 3	Nội dung chương 1-5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4	Thuyết trình	Rubric	*10*
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp, Tiểu luận...)						**50**
	Bao quát tất cả các nội dung của môn học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4	Tự luận	Thang điểm	*50*

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính

+ Trần Thị Quang Vinh, *Giáo trình luật hình sự Việt Nam: Phần chung*, Nxb.Hồng Đức, 2022.

- Tài liệu tham khảo

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng Bộ môn	Nhóm biên soạn
TS. Nguyễn Thị Phượng	**TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga**	**TS. Đoàn Trọng Chỉnh**

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>*
Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.
[2]